

Số **09** /HĐ-TTCO

Cửa Ông, ngày 02 tháng 01 năm 2024

HỢP ĐỒNG

V/v: **Mua bán than nguyên khai năm 2024** **(Than nguyên khai giao thẳng)**

Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015, Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ quyết định số 1221/QĐ-TKV ngày 04/08/2022 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Than Khoáng sản Việt nam v/v ban hành quy định về quản lý cân thương mại và giao nhận than về khối lượng trong nội bộ Tập đoàn;

Căn cứ quyết định số 1222/QĐ-TKV ngày 04/08/2022 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam v/v: Ban hành quy định về công tác giám định khối lượng, chất lượng than;

Căn cứ quyết định số 699/QĐ- TKV ngày 05/5/2022 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam về việc ban hành Quy định phát hành hóa đơn, thanh toán công nợ trong nội bộ Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam;

Căn cứ quyết định số 2318/QĐ-TKV ngày 26/12/2023 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, về việc ban hành các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch phối hợp kinh doanh năm 2024 của Tập đoàn các công ty TKV;

Chúng tôi gồm có:

Bên bán: **CÔNG TY CỔ PHẦN THAN CAO SƠN –TKV**
Địa chỉ: Phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm phả, tỉnh Quảng Ninh
Điện thoại: 0203.3862 337 **FAX:** 0203 3863 945
Tài khoản số: 1106 4242 8888, Mở tại ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh thành phố Cẩm Phả - Tỉnh Quảng Ninh
Mã số thuế: 5702053837
Người đại diện: **Ông Phạm Quốc Việt** Chức vụ Giám đốc

Bên mua: **CHI NHÁNH TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN KHOÁNG SẢN VIỆT NAM- CÔNG TY TUYỂN THAN CỬA ÔNG-TKV**
Địa chỉ: Tổ 48, Khu 4B2, P.Cửa Ông, TP Cẩm phả, Tỉnh Quảng Ninh
Điện thoại: 0203 3865 054 **FAX:** 0203 3865 656
Tài khoản số: 119 0000 10610 Mở tại ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh thành phố Cẩm Phả - Tỉnh Quảng Ninh.
Mã số thuế: 5700100256-033
Người đại diện: **Ông Nguyễn Quang Hưng** Chức vụ: Phó Giám đốc làm đại diện Ủy quyền ngày 14/12/2023 của Giám đốc Công ty Tuyển than Cửa Ông - TKV

Hai bên thống nhất ký kết hợp đồng mua bán than mỏ với các điều khoản sau:

Điều 1. Khối lượng; chất lượng than.

1. Khối lượng

Công ty Cổ phần Than Cao Sơn-TKV bán cho Công ty Tuyển than Cửa Ông - TKV than nguyên khai mỏ để giao cho các Công ty chế biến than (Công ty Chế biến Than Quảng ninh – TKV và Công ty CP Kinh doanh than Cẩm phả - Vinacomin) theo điều hành của TKV hàng tháng.

Số lượng: thực hiện theo kế hoạch điều hành của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam.

2. Chất lượng than

- Chất lượng than nguyên khai: Giao nhận chất lượng theo quy định của Tập đoàn Công nghiệp than - Khoáng sản Việt Nam năm 2024.

Điều 2. Giao nhận than

1. Thời gian; địa điểm giao nhận than

a) **Thời gian giao nhận:** Từ 6^h00 đến 18^h00 hàng ngày kể cả ngày chủ nhật và ngày lễ.

b) Địa điểm giao nhận

- Than được giao tại kho của bên bán: kho than mức + 33 ÷ +40 (khu vực Cao Sơn) và kho mặt bằng + 135 (Khu vực Khe Chàm II) và các kho khác của bên bán (nếu có).

- Bên bán chịu trách nhiệm chất tải than lên phương tiện vận chuyển của Công ty Chế biến Than Quảng Ninh – TKV, Công ty Cổ phần Kinh doanh Than Cẩm Phả - Vinacomin.

2. Tiến độ giao nhận: Giao nhận căn cứ theo kế hoạch điều hành của Tập đoàn Công nghiệp Than -Khoáng sản Việt Nam.

3. Phương thức giao nhận

Than giao tại cân ô tô (cân thương mại) trên phương tiện vận chuyển (ô tô tải) của Công ty chế biến than (giao nhận tay ba giữa Công ty CP Than Cao Sơn- TKV; Công ty Tuyển than Cửa Ông –TKV và Công ty chế biến than)

- Chất lượng than nguyên khai giao, được xác định tại điểm lấy mẫu có các tỷ lệ Than thuần (cục) +15mm; tỷ lệ Than trung gian +15mm; tỷ lệ Đá, xít thuần +15mm trong than nguyên khai, độ tro Cấp -15mm và độ ẩm các cấp hạt trong than nguyên khai. Kết quả phân tích của Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin, làm cơ sở để cấp chứng thư. Các bên tham gia giám định tự đối chiếu khi có sự sai lệch về kết quả giám định vượt quá quy định (không đồng ý với kết quả của Giám định) thì kiến nghị Công ty Cổ phần Giám định -Vinacomin, bóc niêm phong mẫu lưu có sự chứng kiến, giám sát của các bên để phân tích đối chứng tại trạm Giám định TKV, kết quả phân tích mẫu lưu được dùng để cấp chứng thư.

- Khối lượng than được hai bên giao nhận xác định bằng khối lượng than thực tế qua hệ thống cân ô tô bên bán (hoặc cân thương mại bên bán thuê)



- Bên bán có trách nhiệm quản lý, vận hành cân đúng quy trình và đảm bảo cân hoạt động chính xác, liên tục. Cân thực hiện giao nhận phải được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền kiểm định và cấp chứng chỉ kiểm định cân.

- Than nguyên khai giao nhận tại điểm giao nhận của đơn vị giao than (trạm cân bên bán), các bên có nhiệm vụ cùng tham gia giám định khối lượng ký xác nhận khối lượng từng lô than qua cân tại các phiếu cân do trạm cân in ra. Kết thúc ngày giao nhận ký xác nhận phiếu tổng hợp và xác nhận tổng số lượng than giao nhận trong ngày.

- Trường hợp trạm cân hoạt động bình thường, không phát hiện được các lỗi kỹ thuật cụ thể nhưng kết quả của phép cân không bình thường, nằm ngoài giới hạn khảo sát thì trường hợp này trạm cân được coi là bị lỗi kỹ thuật các thành phần giao nhận cùng nhau lập biên bản, dừng giao nhận đồng thời báo cáo lãnh đạo Công ty và TKV.

- Khối lượng bù trừ được tính toán khi độ ẩm toàn phần ($W_{tp}\%$) giảm hoặc tăng so với độ ẩm toàn phần trung bình theo TCVN, TCCS hiện hành được TKV công bố.

4. Thành phần và các chứng từ giao nhận

- Thành phần giao nhận:

+ Đại diện của bên mua;

+ Đại diện của bên bán;

+ Đại diện Công ty chế biến than;

+ Đại diện của Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin;

- Chứng từ gồm có:

+ Biên bản tổng hợp xác nhận khối lượng qua cân (phiếu cân)

+ Biên bản đối chiếu số lượng than nguyên khai (cho từng lô than)

+ Biên bản lấy mẫu (cho từng lô than)

+ Biên bản kết quả giám định khối lượng chất lượng than (cho từng lô than)

+ Các giấy tờ khác nếu cần thiết.

- Chứng từ đối chiếu thanh toán phải đầy đủ hợp lệ và không tẩy xóa.

- Các bên cử đại diện (do Giám đốc đơn vị uỷ quyền/giao nhiệm vụ) để thực hiện hợp đồng mua bán than ký kết vào các chứng từ giao nhận than hàng ngày và hoàn toàn chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng than đã giao nhận, tổ chức đối chiếu số lượng, chất lượng làm cơ sở thanh toán theo quy định.

- Chứng từ giao nhận số lượng, chất lượng hàng ngày: Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin gửi cho bên mua chứng từ ngày hôm trước ngay ngày hôm sau liền kề để làm cơ sở báo cáo TKV theo quy định.

- Công ty Cổ phần Giám định là đơn vị chủ trì giám định khối lượng, chất lượng và cấp đầy đủ chứng thư giám định về khối lượng, chất lượng than giao nhận cho các bên (căn cứ quyết định số 1222/QĐ-TKV ngày 04/08/2022 của Tổng giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam), chịu trách nhiệm trước TKV về các kết quả thể hiện trong chứng thư giám định. Chứng thư giám định là cơ sở để thanh



toán hàng tháng giữa các bên theo quy định của TKV. Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomин chủ trì giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện giám định.

Điều 3. Đơn giá và thanh toán

1. Đơn giá: Thực hiện theo các Quyết định ban hành giá của Tổng giám đốc Tập đoàn Công nghiệp than - Khoáng sản Việt nam.

Khi TKV có quyết định điều chỉnh đơn giá mua/bán than hai bên căn cứ cùng nhau thực hiện.

2. Thanh toán

- Khối lượng và chất lượng thanh toán:

+ Các bên tham gia giám định đối chiếu, thống nhất kết quả thực hiện đối với từng đoàn than, từng ca, từng ngày, 15 ngày để làm cơ sở cấp chứng thư 15 ngày.

+ Kết thúc giao nhận 1 lô hàng căn cứ số lượng chất lượng than giao nhận, hai bên lập biên bản đối chiếu tiền than, bên bán xuất hóa đơn cho bên mua theo đúng quy định của TKV.

+ Kết thúc tháng, hai bên cùng nhau đối chiếu thống nhất số lượng, chất lượng than mua bán, lập biên bản đối chiếu xác nhận số lượng và giá trị theo quy định của TKV.

- Đồng tiền thanh toán: Việt nam đồng

- Phương thức thanh toán: Bên Bán lập hóa đơn giao cho bên Mua và bên Mua thanh toán cho bên Bán than theo hình thức trực tiếp hoặc bù trừ công nợ (*Thực hiện theo các quy định hiện hành của TKV ban hành*)

- Thời hạn thanh toán: Theo quy định Tập đoàn Công nghiệp than - Khoáng sản Việt Nam.

Điều 4. Trách nhiệm vật chất trong quá trình giao nhận than

1. Trách nhiệm vật chất trong công tác vận chuyển than

- Bên bán chịu trách nhiệm chất tải than lên phương tiện vận chuyển của Đơn vị chế biến than (bên thứ ba) đảm bảo tải trọng vận chuyển.

- Bên bán chịu trách nhiệm bảo vệ toàn bộ khối lượng và chất lượng than trên phương tiện nằm trong khu vực giao than do bên bán quản lý.

- Bên mua và Đơn vị chế biến chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về việc bảo vệ khối lượng, chất lượng than và an toàn cho con người trên suốt quãng đường vận chuyển đến vị trí cuối cùng.

2. Các bên phối hợp

- Các bên phối hợp trao đổi thông tin tác nghiệp hàng ngày, tuần, tháng về các thay đổi thời gian (như ca/ngày nghỉ sửa chữa, nghỉ luân phiên...), các vướng mắc trong công tác giao than,... (các thông báo trao đổi qua phòng Điều khiển sản xuất hai bên).

- Đảm bảo an toàn cho người và thiết bị trong khu vực giao nhận.

- Bên bán tạo điều kiện tối đa về ánh sáng, chống bụi và các điều kiện hỗ trợ khác tại mặt bằng địa điểm giao than, phục vụ cho việc lấy mẫu xác định chất lượng - số lượng đảm bảo khách quan trung thực.

- Bên bán và đơn vị chế biến phối hợp thống nhất trước về các thông tin giao nhận (số lượng; vị trí kho; phương tiện vận tải...), sau đó đăng ký với Công ty Tuyển than Cửa Ông – TKV (phòng Điều khiển sản xuất) cụ thể để bố trí sắp xếp.

3. Quy định tăng giảm giá theo chất lượng than nguyên khai

Thực hiện theo các quyết định của Tập đoàn Công nghiệp than - Khoáng sản Việt Nam về giá bán than tại từng thời điểm.

4. Thủ tục giải quyết tranh chấp

- Những phát sinh ngoài các thoả thuận trên trong quá trình sản xuất xảy ra thì đại diện hai bên tại địa điểm giao than kịp thời giải quyết để không gây ách tắc cho sản xuất và thông báo về cơ quan mỗi bên. Các trường hợp tai nạn, sự cố hoặc mất cắp tài sản thì hai bên cử cán bộ điều tra, lập biên bản xác định nguyên nhân quy kết trách nhiệm bồi thường thiệt hại và phối hợp xử lý nhanh để sản xuất.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- Hai bên cam kết thực hiện đúng những điều khoản đã ghi trong Hợp đồng này. Nếu gặp khó khăn vướng mắc, hai bên cùng nhau thương lượng giải quyết và thống nhất bằng văn bản. Trường hợp vướng mắc mà không thương lượng được, thì có thể đưa vụ việc ra tòa án kinh tế Quảng Ninh giải quyết tranh chấp theo quy định của Pháp luật.

- Các điều kiện không quy định trong Hợp đồng này sẽ được hai bên thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu Tập đoàn Công nghiệp than - Khoáng sản Việt Nam ban hành các văn bản quyết định mới thì hai bên sẽ thực hiện theo văn bản mới của Tập đoàn và được coi là phụ lục không tách rời kèm theo bản hợp đồng này.

- Hợp đồng lập thành 08 bản mỗi bên 04 bản và có hiệu lực từ ngày ký kết đến hết 31/12/2024.

ĐẠI DIỆN BÊN BÁN
GIÁM ĐỐC



Phạm Quốc Việt

ĐẠI DIỆN BÊN MUA
KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quang Hưng